TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2017/QĐST- HNGĐ	*Chí Linh, ngày 09 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 218/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn K, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã A, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đoàn và chị Nguyễn Thị Ly.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Minh E, sinh ngày 11/7/2015 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với anh Đ theo tháng, mỗi tháng 700.000đồng kể từ tháng 8 năm 2017 đến khi con chung tròn 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng bằng tiền mặt; thời điểm cấp dưỡng vào ngày 15 hằng tháng. Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự, kể từ ngày anh Đ yêu cầu thi hành án, nếu chị L không thi hành số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả

tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Đ và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000đồng án phí giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0000175 ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, anh Đ đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự 2008, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi thành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 và điểm 4, điểm 5 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã A, thị xã C (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Hữu Hiệu